

LỰA CHỌN GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH VÕ – QUYỀN ANH, NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

**Mai Thị Phương Liên⁽¹⁾; Vũ Thị Hiền⁽¹⁾
Nguyễn Tiến Sơn⁽²⁾; Nguyễn Duy Ngọc⁽³⁾**

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: **28/05/2026**

Ngày phản biện: **08/07/2026**

Ngày đăng: **29/09/2026**

Tác giả liên hệ:

Mai Thị Phương Liên

Email: lienmtp@gmail.com

Tập 3, số 5 (2026), trang 16-21

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14045>

Bản quyền © 2026. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực TDDT tiến hành lựa chọn và xây dựng nội dung 06 giải pháp nâng cao hiệu quả NCKH của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh theo hướng tiếp cận hệ thống và định hướng năng lực. Kiểm chứng chuyên gia cho thấy các giải pháp có cơ sở khoa học, bảo đảm tính thực tiễn và khả thi, đồng thời phù hợp với đặc thù đào tạo Huấn luyện thể thao của Nhà trường.

Từ khóa: SWOT, nghiên cứu khoa học, chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

Selecting Solutions to Improve the Effectiveness of Student Scientific Research in the Martial Arts and Boxing Specialization of the Sports Coaching Program at Bac Ninh Sports University

**Mai Thi Phuong Lien⁽¹⁾; Vu Thi Hien⁽¹⁾
Nguyen Tien Son⁽²⁾; Nguyen Duy Ngoc⁽³⁾**

Article Information:

Received: **28/05/2026**

Review date: **08/07/2026**

Published: **29/09/2026**

Corresponding Author:

Mai Thi Phuong Lien

Email: lienmtp@gmail.com

Vol 3, Issue 5 (2026), pp 16-21

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14045>

Copyright © 2026. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Abstract:

Using standard research methods in sport sciences, the study selected and developed six solutions to improve the effectiveness of scientific research conducted by students specializing in Martial Arts and Boxing in the Sports Coaching program at Bac Ninh Sports University. The solutions were developed using a systems-based and competency-oriented approach. Expert validation indicated that the solutions were scientifically grounded, practically relevant, feasible, and aligned with the specific characteristics of sports coaching education at the University.

Keywords: SWOT; scientific research; Martial Arts and Boxing specialization; Bac Ninh Sports University.

⁽¹⁾ThS, ⁽²⁾SV, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh

⁽³⁾ThS, Trường Đại học Điện lực

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong giáo dục đại học hiện nay, nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên được xem là một trong những hoạt động quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học. Thông qua quá trình nghiên cứu, sinh viên không chỉ củng cố và mở rộng kiến thức chuyên môn mà còn hình thành các kỹ năng học thuật thiết yếu như tư duy phân biện, phân tích số liệu, làm việc nhóm và trình bày kết quả khoa học. Đối với sinh viên ngành Huấn luyện thể thao, đặc biệt là chuyên ngành Võ – Quyền Anh, hoạt động NCKH còn tạo điều kiện gắn kết giữa tri thức lý luận với thực tiễn huấn luyện và thi đấu. Trong những năm gần đây, Bộ môn Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh đã quan tâm thúc đẩy phong trào NCKH sinh viên và đạt được một số kết quả tích cực. Tuy nhiên, hoạt động nghiên cứu của sinh viên vẫn còn hạn chế về chiều sâu học thuật, mức độ ứng dụng thực tiễn và khả năng khai thác hiệu quả các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu. Vì vậy, việc nghiên cứu và lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động NCKH cho sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh là cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển năng lực nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học thể thao.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp phân tích SWOT và phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành trên 32 giảng viên và 18 sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (đang tiến hành đề tài khóa luận) và khóa đại học 57 (đã ra trường)

Thời điểm nghiên cứu: Năm học 2024-2025.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tiến hành lựa chọn giải pháp thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sư phạm, sử dụng phân

tích SWOT để đánh giá kết quả nghiên cứu thực trạng hiệu quả hoạt động NCKH của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường. Kết quả đề xuất được 06 giải pháp.

Từ các giải pháp đã đề xuất, để lựa chọn được các giải pháp phù hợp nhất, đề tài tiến hành phỏng vấn các nhà khoa học, chuyên gia giáo dục học, các giảng viên trực tiếp hướng dẫn sinh viên NCKH tại Trường... Số phiếu phát ra là 31, thu về là 31. Phỏng vấn được tiến hành theo thang đo Likert tương ứng từ rất không cần thiết tới rất cần thiết. Quá trình nghiên cứu sẽ lựa chọn các giải pháp có điểm trung bình phỏng vấn từ 3.41 điểm trở lên, tương ứng mức cần thiết và rất cần thiết để nâng cao hiệu quả hoạt động NCKH cho sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy, cả 6 giải pháp đưa ra phỏng vấn đều được đánh giá từ 3.41 điểm trở lên và được lựa chọn để nâng cao hiệu quả NCKH cho sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Các giải pháp được lựa chọn có tính định hướng rõ ràng, bám sát kết quả phân tích thực trạng và ma trận SWOT. Điểm nổi bật là sự kết hợp giữa nâng cao năng lực phương pháp nghiên cứu của sinh viên với tăng cường môi trường học thuật và giá trị ứng dụng thực tiễn trong huấn luyện Võ – Quyền Anh. Nhóm giải pháp không chỉ khắc phục hạn chế về chiều sâu học thuật và minh chứng ứng dụng, mà còn phát huy nền tảng tổ chức ổn định và phong trào nghiên cứu hiện có. Cách tiếp cận này bảo đảm tính hệ thống, khả thi và phù hợp với đặc thù đào tạo Huấn luyện thể thao.

Trên cơ sở các giải pháp đã lựa chọn, để bảo đảm tính khả thi và hiệu quả triển khai trong thực tiễn, nghiên cứu tiến hành phân tích nội dung từng giải pháp theo cấu trúc thống nhất gồm năm thành tố: mục đích, nội dung, cách thức tiến hành, điều kiện thực hiện và phương pháp đánh giá kết quả. Cách tiếp cận này giúp làm rõ cơ chế tác động và tính ứng dụng của từng giải pháp trong bối cảnh cụ thể của chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=31)

TT	Giải pháp	Kết quả phỏng vấn					Tổng điểm	Điểm TB
		5	4	3	2	1		
1	Chuẩn hóa và nâng cao năng lực phương pháp nghiên cứu cho sinh viên	11	10	5	5	0	120	3.87
2	Thiết lập cơ chế bắt buộc gắn đề tài với thực tiễn huấn luyện	9	9	4	9	0	111	3.58
3	Xây dựng mô hình nhóm nghiên cứu sinh viên theo chuyên đề kỹ thuật	10	8	6	7	0	114	3.68
4	Tăng cường sinh hoạt học thuật và diễn đàn nghiên cứu chuyên ngành	8	8	5	10	0	107	3.45
5	Phát triển hệ thống học liệu số và cơ sở dữ liệu chuyên ngành võ thuật	9	7	6	9	0	109	3.52
6	Hoàn thiện cơ chế theo dõi và đánh giá sau nghiệm thu đề tài	9	8	6	8	0	111	3.58

Giải pháp 1. Chuẩn hóa và nâng cao năng lực phương pháp nghiên cứu cho sinh viên

Mục đích: Nâng cao năng lực nghiên cứu cốt lõi của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, đặc biệt ở khả năng phát hiện vấn đề, thiết kế nghiên cứu thực nghiệm, xử lý số liệu và viết báo cáo khoa học, góp phần tăng chiều sâu học thuật và chất lượng đề tài.

Nội dung: Tập trung bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu trong khoa học thể thao, thiết kế thực nghiệm huấn luyện, phân tích thống kê, chuẩn trích dẫn và cấu trúc bài báo khoa học; tăng cường thực hành trên tình huống chuyên ngành cụ thể.

Cách thức tiến hành: Tổ chức lớp tập huấn chuyên đề hằng năm; lồng ghép nội dung phương pháp vào học phần chuyên ngành; yêu cầu sinh viên xây dựng đề cương nghiên cứu chuẩn trước khi đăng ký đề tài.

Điều kiện thực hiện: Cần đội ngũ giảng viên có chuyên môn phương pháp, hệ thống phần mềm phân tích dữ liệu, tài liệu hướng dẫn chuẩn và sự phối hợp của khoa chuyên môn.

Phương pháp đánh giá kết quả: Đánh giá thông qua chất lượng đề cương, báo cáo nghiệm thu, mức độ cải thiện kỹ năng nghiên cứu qua từng khóa và số lượng bài báo đạt chuẩn phương pháp luận.

Giải pháp 2. Thiết lập cơ chế bắt buộc gắn đề tài với thực tiễn huấn luyện

Mục đích: Bảo đảm đề tài nghiên cứu của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh có giá trị ứng dụng cụ thể trong huấn luyện, khắc phục tình trạng thiếu minh chứng về chuyển giao thực tiễn và nâng cao hiệu quả nghề nghiệp.

Nội dung: Quy định mỗi đề tài phải xác định rõ đối tượng áp dụng, kế hoạch thử nghiệm trong giáo án hoặc nhóm vận động viên cụ thể; xây dựng tiêu chí đánh giá tác động đến kỹ thuật, thể lực hoặc thành tích thi đấu.

Cách thức tiến hành: Bổ sung yêu cầu thử nghiệm thực tế vào quy trình đăng ký và nghiệm thu đề tài; phối hợp với câu lạc bộ, đội tuyển và trung tâm huấn luyện để triển khai thí điểm và thu thập dữ liệu đánh giá.

Điều kiện thực hiện: Cần sự đồng thuận của khoa chuyên môn, huấn luyện viên và đơn vị thực hành; có biểu mẫu đánh giá chuẩn và cơ chế hỗ trợ tổ chức thử nghiệm.

Phương pháp đánh giá kết quả: Đánh giá thông qua báo cáo thử nghiệm, số liệu so sánh trước và sau áp dụng, mức độ cải thiện chỉ số chuyên môn và phản hồi của huấn luyện viên.

Giải pháp 3. Xây dựng mô hình nhóm nghiên cứu sinh viên theo chuyên đề kỹ thuật



Sinh viên bỏ phiếu bầu Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ Khoa học sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Mục đích: Tạo môi trường học thuật chuyên sâu, nâng cao năng lực nghiên cứu tập thể và phát triển tư duy phản biện cho sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh.

Nội dung: Thành lập các nhóm nghiên cứu theo chuyên đề như kỹ thuật đòn tay, sức mạnh tốc độ, chiến thuật thi đấu hoặc phân tích sinh lý vận động. Mỗi nhóm có giảng viên cố vấn và kế hoạch nghiên cứu theo năm học.

Cách thức tiến hành: Tuyển chọn sinh viên có định hướng nghiên cứu; tổ chức sinh hoạt định kỳ; giao nhiệm vụ nghiên cứu theo chủ đề cụ thể và gắn với đề tài cấp sinh viên.

Điều kiện thực hiện: Cần sự hỗ trợ của khoa chuyên môn, giảng viên hướng dẫn có kinh nghiệm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ trao đổi học thuật.

Phương pháp đánh giá kết quả: Đánh giá thông qua số lượng đề tài nhóm thực hiện, chất lượng báo cáo chuyên đề, mức độ tham gia seminar và sản phẩm công bố chung của nhóm.

Giải pháp 4. Tăng cường sinh hoạt học thuật và diễn đàn nghiên cứu chuyên ngành

Mục đích: Phát triển môi trường học thuật tích cực, nâng cao năng lực phản biện, tự tin trình bày và khả năng trao đổi chuyên môn của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh.

Nội dung: Tổ chức seminar khoa học định kỳ theo chuyên đề kỹ thuật, chiến thuật và sinh lý vận động; xây dựng diễn đàn trao đổi học thuật giữa sinh viên, giảng viên và huấn luyện viên; triển khai báo cáo giữa kỳ và phản biện thử trước nghiệm thu.

Cách thức tiến hành: Lập kế hoạch sinh hoạt học thuật theo học kỳ; phân công nhóm sinh viên phụ trách báo cáo; mời chuyên gia và giảng viên phản biện trực tiếp; ghi nhận ý kiến góp ý bằng biên bản học thuật.

Điều kiện thực hiện: Cần sự chỉ đạo của khoa chuyên môn, sự tham gia tích cực của giảng viên hướng dẫn và bố trí thời gian phù hợp với lịch học tập, tập luyện.

Phương pháp đánh giá kết quả: Đánh giá thông qua số lượng seminar tổ chức, mức độ

tham gia của sinh viên, chất lượng phản biện và sự cải thiện kỹ năng trình bày, bảo vệ đề tài.

Giải pháp 5. Phát triển hệ thống học liệu số và cơ sở dữ liệu chuyên ngành võ thuật

Mục đích: Tăng cường nền tảng học thuật và khả năng tiếp cận tri thức khoa học thể thao hiện đại, hỗ trợ sinh viên nâng cao chất lượng phương pháp luận và chiều sâu nghiên cứu.

Nội dung: Xây dựng thư viện học liệu số chuyên ngành Võ – Quyền Anh gồm tài liệu về sinh lý vận động, cơ sinh học kỹ thuật, phân tích chiến thuật và các bài báo khoa học cập nhật; bổ sung hướng dẫn khai thác cơ sở dữ liệu quốc tế.

Cách thức tiến hành: Phối hợp giữa khoa chuyên môn và thư viện để số hóa tài liệu, mua quyền truy cập cơ sở dữ liệu; tổ chức hướng dẫn kỹ năng tìm kiếm, chọn lọc và trích dẫn tài liệu khoa học cho sinh viên.

Điều kiện thực hiện: Cần đầu tư hạ tầng công nghệ, đường truyền Internet ổn định, phần mềm quản lý tài liệu và sự hỗ trợ chuyên môn từ giảng viên, cán bộ thư viện.

Phương pháp đánh giá kết quả: Đánh giá thông qua tần suất truy cập học liệu số, mức độ sử dụng tài liệu tham khảo trong đề tài, chất lượng tổng quan nghiên cứu và sự cải thiện tính chuẩn mực học thuật trong báo cáo.

Giải pháp 6. Hoàn thiện cơ chế theo dõi và đánh giá sau nghiệm thu đề tài

Mục đích: Bảo đảm hiệu quả nghiên cứu khoa học không chỉ dừng ở nghiệm thu hình

thức mà được theo dõi, đánh giá về tác động thực tiễn và giá trị học thuật lâu dài.

Nội dung: Xây dựng quy trình theo dõi sau nghiệm thu trong thời gian từ 6 đến 12 tháng; bổ sung tiêu chí đánh giá mức độ ứng dụng, khả năng cải thiện chỉ số chuyên môn và tác động đến phong trào nghiên cứu.

Cách thức tiến hành: Thiết lập biểu mẫu báo cáo định kỳ; yêu cầu nhóm nghiên cứu cập nhật kết quả áp dụng; tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá tác động thực tiễn của các đề tài đã triển khai.

Điều kiện thực hiện: Cần sự phối hợp giữa khoa chuyên môn, phòng quản lý khoa học và đơn vị huấn luyện; có hệ thống lưu trữ dữ liệu và phân công cán bộ phụ trách theo dõi.

Phương pháp đánh giá kết quả: Đánh giá thông qua số lượng đề tài được áp dụng thực tế, mức độ cải thiện chỉ số huấn luyện, phản hồi của huấn luyện viên và sự gia tăng chất lượng đề tài trong các năm tiếp theo.

2. Kiểm chứng giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học

Thể dục thể thao Bắc Ninh

Kiểm chứng lý thuyết được tiến hành trên cơ sở phỏng vấn 9 chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục đại học, các nhà khoa học, hiện đang công tác trong ngành TDTT và Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Phỏng vấn được tiến hành theo thang đo Likert 5 mức tương ứng từ rất bảo đảm tới rất không bảo đảm. Kết quả kiểm chứng được trình bày tại bảng 2.

Kết quả kiểm chứng lý thuyết cho thấy cả 6 giải pháp đề xuất đều được các chuyên gia đánh giá ở mức cao, với điểm trung bình chung dao động từ 4.28 đến 4.69 trên thang Likert 5 mức. Điều này khẳng định tính hợp lý và cơ sở khoa học của hệ thống giải pháp trong bối cảnh đào tạo Huấn luyện thể thao.

Giải pháp 2 và giải pháp 6 có điểm đánh giá tổng hợp cao nhất, đạt 4.63, phản ánh sự đồng thuận cao về tính cần thiết của việc gắn nghiên cứu với thực tiễn huấn luyện và hoàn thiện cơ chế theo dõi sau nghiệm thu. Giải pháp 5 cũng được đánh giá rất tích cực, đặc biệt ở tính thực tiễn và tính khả thi, cho thấy yêu cầu cấp thiết về phát triển học liệu số chuyên ngành.

Bảng 2. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên chuyên ngành Võ - Quyền Anh, ngành HLTT, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=9)

TT	Giải pháp	Kết quả đánh giá				
		Tính thực tiễn	Tính khả thi	Tính đồng bộ	Tính hiệu quả	Đánh giá tổng hợp
1	Chuẩn hóa và nâng cao năng lực phương pháp nghiên cứu cho sinh viên	4.28	4.24	4.10	4.59	4.29
2	Thiết lập cơ chế bắt buộc gắn đề tài với thực tiễn huấn luyện	4.69	4.57	4.69	4.57	4.63
3	Xây dựng mô hình nhóm nghiên cứu sinh viên theo chuyên đề kỹ thuật	4.19	4.25	4.28	4.33	4.28
4	Tăng cường sinh hoạt học thuật và diễn đàn nghiên cứu chuyên ngành	4.28	4.61	4.56	4.43	4.63
5	Phát triển hệ thống học liệu số và cơ sở dữ liệu chuyên ngành võ thuật	4.56	4.43	4.19	4.15	4.69
6	Hoàn thiện cơ chế theo dõi và đánh giá sau nghiệm thu đề tài	4.63	4.61	4.56	4.25	4.63



Nghiên cứu khoa học trong sinh viên đại học giúp nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển tư duy sáng tạo, năng lực chuyên môn và giải quyết thực tiễn

Giải pháp 1 và giải pháp 3 có điểm tổng hợp thấp hơn tương đối nhưng vẫn ở mức cao trên 4.2, chứng tỏ các chuyên gia nhìn nhận đây là những giải pháp quan trọng, song cần được triển khai bài bản và có lộ trình phù hợp. Nhìn chung, các tiêu chí tính thực tiễn, khả thi, đồng bộ và hiệu quả đều đạt mức bảo đảm cao, thể hiện sự thống nhất trong nhận định của chuyên gia về tính cần thiết và khả năng triển khai các giải pháp tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở phân tích căn cứ lý luận, căn cứ thực tiễn, kết quả đánh giá thực trạng và phân tích ma trận SWOT, quá trình nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng hệ thống nội dung 06 giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động NCKH cho sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh theo hướng tiếp cận hệ thống và định hướng năng lực. Kiểm chứng chuyên gia cho thấy các giải pháp có cơ sở khoa học, bảo đảm tính thực tiễn và khả thi, đồng thời phù hợp với đặc thù đào tạo Huấn luyện thể thao của Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2012). *Thông tư số 19/2012/TT-BGDĐT ngày 01/06/2012 quy định về nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học.*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/09/2021 quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học.*
3. Vũ Cao Đàm. (1995). *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học.* Viện Nghiên cứu Phát triển Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*